

## BÁO CÁO

### **Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử, tháng 8 năm 2023**

*Thực hiện Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên.*

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

UBND huyện Tuần Giáo tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công (DVC) theo thời gian thực trên môi trường điện tử tháng 8 năm 2023 như sau:

#### **1. Kết quả đánh giá, xếp loại**

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện đạt 90,8 điểm, xếp loại xuất sắc.

UBND các xã, thị trấn thực hiện chấm điểm đánh giá 19/19 đơn vị, trong đó 07 đơn vị xếp loại xuất sắc, 08 đơn vị xếp loại tốt, 04 đơn vị xếp loại khá.

*(Biểu số 01 kèm theo)*

#### **2. Đánh giá chung**

##### **2.1. Kết quả đạt được**

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; việc công khai TTHC trên Trang/cổng Thông tin điện tử của các đơn vị được thực hiện nghiêm túc; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến tăng; chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngày càng được nâng cao.

##### **2.2. Tồn tại, hạn chế**

Vẫn còn tình trạng xử lý hồ sơ trễ hạn, quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (*UBND Mường Thén, Nà Tông: 01 hồ sơ; Trung tâm quản lý đất đai 01 hồ sơ; UBND Thị trấn, Toả Tình: 01 hồ sơ đang giải quyết quá hạn chuyển tháng 9*).

Còn 7/20 đơn vị tỷ lệ thanh toán trực tuyến chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (từ 25% trở lên); tại một số đơn vị chưa thực hiện tốt việc tuyên truyền để người dân thanh toán trực tuyến, chưa phát sinh hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

(Biểu số 02 kèm theo)

Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hoá thành phần hồ sơ, số hoá kết quả giải quyết TTHC chưa cao (cấp huyện: Trung tâm Quản lý đất đai; UBND xã Quài Tở, Nà Tông, Chiềng Sinh; Toả Tình, Mường Khong ).

(Biểu số 03 kèm theo)

Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử còn thấp: xã Mường Khong 0%; Chiềng sinh 9,2%; Nà Tông 18,9%; Quài Cang 21,4%; Pú Nhung 33,3% (số liệu trên hệ thống DVC Quốc gia)

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ**

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tích cực quan tâm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử.

Lãnh đạo các đơn vị xem xét, kiểm điểm các công chức, viên chức chưa thực hiện số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ, số hoá kết quả xử lý hồ sơ. Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng tài khoản VneID nộp hồ sơ và thanh toán các khoản phí và lệ phí thực hiện TTHC trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

*Biểu số 01*

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC, DVC THEO THỜI GIAN THỰC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUẦN GIÁO THÁNG 8 NĂM 2023**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)*

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ											ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI	Xếp loại tháng 8	Xếp hạng tháng 7
		Nhóm chỉ số công khai, minh bạch			Tiền độ, KQ giải quyết (30đ)	Nhóm cung cấp DVTT		Nhóm số hoá hồ sơ		Nhóm mức độ hài lòng						
		Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3(10đ)		Chỉ số 1 (10đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (5đ)				
1	UBND xã Mường Mùn		5		30,0	10,0	8,72	2,8	10,0	5	5	5	81,52	95,9	Xuất sắc	6
2	UBND xã Ta Ma		5		30,0	10,0	8	2,9	10,0	5	5	5	80,88	95,2	Xuất sắc	2
3	UBND xã Tênh Phong		5		30,0	10,0	6	4,0	10,0	5	5	5	80,00	94,1	Xuất sắc	8
4	UBND xã Nà Sáy		5		30,0	10,0	5,38	4,4	10,0	5	5	5	79,79	93,9	Xuất sắc	4
5	UBND xã Phình Sáng		5		30,0	10,0	4,545	4,4	10,0	5	5	5	78,90	92,8	Xuất sắc	13
6	UBND xã Rạng Đông		5		30,0	8,9	6,31	4,4	8,3	5	5	5	77,97	91,7	Xuất sắc	17
7	UBND xã Pú Nhung		5		30,0	10,0	5,62	1,7	10,0	5	5	5	77,29	90,9	Xuất sắc	12
8	UBND xã Quài Nưa		5		30,0	8,6	2,85	3,9	10,0	5	5	5	75,33	88,6	Tốt	5
9	UBND thị trấn Tuần Giáo		5		29,6	10,0	1,6	3,8	9,7	5	5	5	74,71	87,9	Tốt	3
10	UBND xã Chiềng Đông		5		29,3	10,0	5,31	2,8	7,2	5	5	5	74,68	87,9	Tốt	1
11	UBND xã Pú Xi		5		30,0	10,0	0	4,5	10,0	5	5	5	74,46	87,6	Tốt	11

12	UBND xã Mùn Chung		5	30,0	10,0	0,63	4,1	8,8	5	5	5	73,51	86,5	Tốt	15
13	UBND xã Mường Khong		5	30,0	10,0	2,5	0,0	10,0	5	5	5	72,50	85,3	Tốt	14
14	UBND xã Mường Thín		5	27,3	9,0	3,846	2,8	9,5	5	5	4,8	72,25	85,0	Tốt	18
15	UBND xã Quài Cang		5	30,0	10,0	2,79	1,1	6,5	5	5	5	70,33	82,7	Tốt	7
16	UBND xã Tỏa Tình		5	29,4	9,4	0,37	2,0	4,9	5	5	5	66,05	77,7	Khá	10
17	UBND xã Nà Tông		5	30,0	10,0	1,14	0,9	3,2	5	5	4,88	65,19	76,7	Khá	16
18	UBND xã Chiềng Sinh		5	30,0	10,0	0	0,5	1,5	5	5	5	61,94	72,9	Khá	19
19	UBND xã Quài Tở		5	30,0	3,3	0	5,0	3,3	5	5	5	61,66	72,5	Khá	9

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Biểu số 02

**THỐNG KÊ PHÍ, LỆ PHÍ THỰC HIỆN TTHC**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Chưa thanh toán		Đã thanh toán					Tổng		
		Số hồ sơ	Phí, lệ phí	Trực tiếp		Trực tuyến			Tổng số TTHC	Tổng số hồ sơ	Tổng phí, lệ phí
				Số hồ sơ	Phí, lệ phí	Số TTHC	Số hồ sơ	Phí, lệ phí			
1	UBND huyện Tuần Giáo	10	459.000	1	25000	7	233	8.445.000	8	244	8.929.000
2	UBND xã Mường Mùn	2	16.000	4	8000	4	41	384.000	6	47	408.000
3	UBND xã Ta Ma	2	23.000	3	0	4	20	217.000	5	25	240.000
4	UBND xã Rạng Đông	4	48.000	3	0	4	12	118.000	6	19	166.000
5	UBND xã Tênh Phong	1	8.000	1	0	2	3	24.000	4	5	32.000
6	UBND xã Pú Nhung	3	24.000	4	40000	3	9	100.000	5	16	164.000
7	UBND xã Nà Sáy	0	-	6	8000	3	7	91.000	6	13	99.000
8	UBND xã Chiềng Đông	37	242.000	7	8000	3	50	442.000	7	94	692.000
9	UBND xã Phình Sáng	17	136.000	7	30000	5	20	249.000	7	44	415.000
10	UBND xã Mường Thín	4	39.000	12	106000	4	10	122.000	6	26	267.000
11	UBND xã Quài Nưa	1	8.000	9	60000	1	4	60.000	5	14	128.000
12	UBND xã Quài Cang	2	58.000	29	160050	3	12	166.000	9	43	384.050
13	UBND xã Mường Khong	1	8.000	2	8000	1	1	8.000	3	4	24.000
14	UBND thị trấn Tuần Giáo	11	310.000	52	1440190	3	12	239.000	11	75	1.989.190
15	UBND xã Nà Tông	29	94.000	2	48000	3	4	53.000	5	35	195.000
16	UBND xã Mùn Chung	3	9.000	41	156000	2	3	38.000	4	47	203.000
17	UBND xã Tỏa Tình	37	185.000	15	54000	2	2	16.000	9	54	255.000
18	UBND xã Chiềng Sinh	56	173.000	2	16000	0	0	-	3	58	189.000
19	UBND xã Pú Xi	9	114.000	25	278000	0	0	-	5	34	392.000
20	UBND xã Quài Tở	1	8.000	2	0	0	0	-	2	3	8.000

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Biểu số 03

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SỐ HÓA HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

STT	Đơn vị (Cơ quan)	Số hóa hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận				Số hóa kết quả giải quyết TTHC			
		Số hồ sơ Tiếp nhận	Số hồ sơ có số hóa thành phần HS	Tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận	Số hồ sơ chưa số hóa TPHS	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ có số hóa kết quả	Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ	Số hồ sơ chưa số hóa kết quả TTHC
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)	(5)	(6)=(7)+(9)	(7)	(8)=(7)/(6)	(9)
1	UBND huyện Tuần Giáo	495	492	99,39	3	362	239	66,02	123
2	UBND thị trấn Tuần Giáo	87	85	97,7	2	87	86	98,85	1
3	UBND xã Chiềng Sinh	58	3	5,17	55	58	4	6,9	54
4	UBND xã Chiềng Đông	99	69	69,7	30	97	58	59,79	39
5	UBND xã Mùn Chung	47	46	97,87	1	47	45	95,74	2
6	UBND xã Mường Khong	12	11	91,67	1	4	1	25	3
7	UBND xã Mường Mùn	59	59	100	0	59	57	96,61	2
8	UBND xã Mường Thín	36	36	100	0	30	27	90	3
9	UBND xã Nà Sáy	23	23	100	0	23	23	100	0
10	UBND xã Nà Tông	41	13	31,71	28	40	8	20	32
11	UBND xã Phình Sáng	44	44	100	0	44	44	100	0
12	UBND xã Pú Nhung	20	20	100	0	20	14	70	6
13	UBND xã Pú Xi	35	34	97,14	1	34	33	97,06	1
14	UBND xã Quài Cang	43	22	51,16	21	42	29	69,05	13
15	UBND xã Quài Nưa	30	30	100	0	30	30	100	0
16	UBND xã Quài Tở	3	1	33,33	2	3	3	100	0
17	UBND xã Rạng Đông	18	16	88,89	2	18	17	94,44	1
18	UBND xã Ta Ma	31	31	100	0	31	24	77,42	7
19	UBND xã Tênh Phong	11	11	100	0	11	11	100	0
20	UBND xã Tỏa Tình	57	30	52,63	27	56	27	48,21	29
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>1249</b>	<b>1076</b>	<b>86.15%</b>	<b>173</b>	<b>1096</b>	<b>780</b>	<b>71.17%</b>	<b>316</b>

